

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 152/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Tam Kỳ, ngày 02 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Vũ T, sinh năm 1966. Cùng trú tại: Xã T, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn T có Luật sư Ngô Thanh T - Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Đoàn Ngọc L, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955. Cùng trú tại: Phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất (giấy bán nhà và đất ở) đã ký ngày 20-3-2001 giữa ông Nguyễn Văn T và bà Vũ T với ông Đoàn Ngọc L và bà Nguyễn Thị L.

Ông Đoàn Ngọc L và bà Nguyễn Thị L được quyền sở hữu, sử dụng diện tích đất 168,8m² tại thửa đất số 85, tờ bản đồ số 32 phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, có vị trí: Đông giáp nhà ông T, Tây giáp nhà bà L, Nam giáp nhà bà T, Bắc giáp đường Đ (hiện trạng) và toàn bộ tài sản gắn liền trên diện tích đất 168,8m² (Có bản vẽ kèm theo).

Ông Đoàn Ngọc L và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ bồi trả giá trị đất và tài sản gắn liền trên diện tích đất 168,8m² cho ông Nguyễn Văn T và bà Vũ T số tiền là 850.000.000 (Tám trăm năm mươi triệu) đồng. Thời hạn trả số tiền trên là ngày 28-02-2019.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tổng cộng là 5.000.000 đồng ông T và bà T đã nộp, ông Nguyễn Văn T và bà Vũ T nhận chịu 3.000.000 đồng, ông Đoàn Ngọc L và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông T, bà T số tiền 2.000.000 đồng. Ông L, bà L đã trả xong số tiền 2.000.000 đồng cho ông T, bà T.

Án phí dân sự sơ thẩm là 18.750.000 đồng, ông Đoàn Ngọc L và bà Nguyễn Thị L nhận chịu 8.750.000 (*Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng; ông Nguyễn Văn T và bà Vũ T nhận chịu 10.000.000 đồng, được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 7.500.000 đồng ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003049 ngày 11-12-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, ông T, bà T còn phải nộp thêm số tiền là 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn T, bà Vũ T có đơn yêu cầu thi hành án mà Đoàn Ngọc L, bà Nguyễn Thị L không trả số tiền đã thỏa thuận như trên thì hàng tháng ông L, bà L phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Anh Đào

